

Số: 12/QĐ-HĐTĐKT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 05 tháng 5 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động**  
**của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**  
**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 57/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2233/QĐ-UBND ngày 23/10/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2014 của UBND tỉnh V/v Kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Tờ trình số 78/TTr-TĐKT ngày 06 tháng 4 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Quy chế có 5 chương 14 điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 22/QĐ-HĐTĐKT ngày 19/10/2011 của Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND

các huyện, thành phố; các cụm, khối thi đua; các cơ quan trung ương, doanh nghiệp tham gia thi đua trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Mina*

**Nơi nhận:**

- Hội đồng TĐKT TW;
- Ban TĐKT TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT. *V4*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** *\_\_\_\_\_*



**Nguyễn Văn Trình**

## QUY CHẾ

### Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-HĐTĐKT  
ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT tỉnh)

## Chương I

### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH

#### Điều 1. Chức năng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh. Hội đồng có con dấu riêng để triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

#### Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động các phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh;

2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn;

3. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng;

4. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước.

## Chương II

### THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG

#### Điều 3. Thành phần Hội đồng

1. Chủ tịch UBND tỉnh là Chủ tịch Hội đồng;

Chủ tịch Hội đồng lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ hoạt động của Hội đồng; chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

## 2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng do Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách văn xã đảm nhận, chịu trách nhiệm chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng đi vắng và ủy quyền; thay mặt Chủ tịch Hội đồng ký duyệt các văn bản của Hội đồng, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế và các quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng.

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng do Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh đảm nhận, có nhiệm vụ sau:

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan thường trực Hội đồng;
- Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;
- Thường trực giải quyết công việc của Hội đồng; ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng;
- Chuẩn bị nội dung họp Hội đồng;
- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng tham dự các cuộc họp có liên quan đến hoạt động của Hội đồng;
- Giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ đã được giao;
- Theo dõi, kiểm tra, định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

c) Một Phó Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh đảm nhận, chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

d) Một Phó Chủ tịch Hội đồng do Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh đảm nhận, chịu trách nhiệm phụ trách phong trào thi đua trong công nhân viên chức và lao động thuộc các thành phần kinh tế và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

## đ) Các thành viên Hội đồng:

Ngoài Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Hội đồng có các thành viên sau:

- Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo Đảng ủy khối cơ quan;
- Đại diện lãnh đạo Đảng ủy khối doanh nghiệp;

- Đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Công an tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh;
- Phó Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng**

Thành viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan, đoàn thể tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này. Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

- Theo dõi, chỉ đạo hoạt động của các cụm, khối thi đua và phong trào thi đua thuộc phạm vi sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương được phân công phụ trách (*có bảng phân công đính kèm*);

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng;

- Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự cuộc họp của Hội đồng, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, gửi ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề được xin ý kiến về cơ quan thường trực của Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Hội đồng.

- Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Hội đồng**

Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) là cơ quan thường trực của Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Dự thảo kế hoạch, chương trình công tác và các văn bản của Hội đồng;

2. Tổ chức, chuẩn bị nội dung, chương trình và lập biên bản các cuộc họp của Hội đồng;

3. Thẩm định, tổng hợp hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước để báo cáo trong các kỳ họp của Hội đồng.

4. Gửi hồ sơ, tài liệu cho các thành viên Hội đồng nghiên cứu trước mỗi kỳ họp; tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng đề nghị tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước. Sau khi có kết quả xét duyệt của Hội đồng, lập thủ tục báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

5. Tổ chức triển khai các kết luận của Hội đồng, thường trực giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng, xử lý các thông tin, ý kiến đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương.

6. Tổng hợp báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) tình hình công tác thi đua, khen thưởng và hoạt động của Hội đồng báo cáo UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

7. Đảm bảo các điều kiện làm việc của Hội đồng và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

### **Chương III** **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 7. Nguyên tắc làm việc**

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định các vấn đề theo đa số. Trong cùng một vấn đề, nếu có nhiều ý kiến khác nhau của thành viên Hội đồng mà không có ý kiến nào chiếm đa số thì báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

2. Hội đồng thống nhất thông qua kết quả bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín.

Cá nhân, tập thể được chọn đề nghị khen thưởng phải có ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 70% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản). Riêng đối với các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, danh hiệu vinh dự nhà nước (danh hiệu Anh hùng Lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Nhà giáo, Thầy thuốc, Nghệ sĩ, Nghệ nhân nhân dân và ưu tú) phải có số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản).

3. Việc bình xét được ghi thành biên bản.

#### **Điều 8. Chế độ làm việc**

1. Hội đồng họp định kỳ 1 quý một lần, ngoài ra khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng có quyền triệu tập họp Hội đồng bất thường. Nội dung các phiên họp nhằm:

a) Đánh giá kết quả phong trào thi đua yêu nước 6 tháng, 01 năm và đề ra phương hướng, nhiệm vụ phong trào thi đua yêu nước 6 tháng, 01 năm tiếp theo

b) Xét duyệt và đề nghị cấp có thẩm quyền tặng (hoặc truy tặng) danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng nêu tại khoản 4, Điều 2.

c) Cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp của Hội đồng và gửi đến các thành viên Hội đồng trước ngày họp Hội đồng 03 ngày, trừ trường hợp họp bất thường.

3. Những trường hợp đặc biệt do yêu cầu về thời gian mà không triệu tập được phiên họp toàn thể Hội đồng, cơ quan thường trực Hội đồng gửi văn bản xin ý kiến đến từng thành viên Hội đồng, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị (tính theo dấu bưu điện), các thành viên Hội đồng có trách nhiệm xem xét trả lời bằng văn bản và gửi đến cơ quan thường trực Hội đồng. Cơ quan thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến của thành viên báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

### **Điều 9. Chế độ kiểm tra**

1. Thực hiện kế hoạch, chương trình kiểm tra hàng năm theo quyết định của UBND tỉnh.

2. Hội đồng triển khai việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; các cụm, khối thi đua; các đơn vị trung ương có đăng ký thi đua trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 10. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được sử dụng từ Quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh giao cho Ban Thi đua - Khen thưởng quản lý để chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua theo quy định tại Điều 68, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính, bao gồm các hoạt động:

1. Kinh phí phục vụ cho việc tổ chức chỉ đạo, kiểm tra phong trào thi đua tại các cụm, khối thi đua của tỉnh; dự các Hội nghị về công tác thi đua, khen thưởng của Trung ương, của Cụm thi đua miền Đông Nam Bộ; đi công tác trình hồ sơ khen thưởng bậc cao và bảo vệ thành tích về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

2. Kinh phí phục vụ Hội đồng làm việc với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Cụm thi đua miền Đông Nam bộ đến làm việc với tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Kinh phí bảo đảm văn phòng phẩm và các vật dụng cần thiết cho hoạt động của Hội đồng.

4. Kinh phí bồi dưỡng cho các thành viên và cơ quan thường trực Hội đồng để nghiên cứu tổ chức các phong trào thi đua, nghiên cứu hồ sơ khen thưởng và nội dung chương trình công tác của Hội đồng, cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng : 500.000 đồng/người/quý.

- Công chức, nhân viên cơ quan thường trực Hội đồng: 300.000 đồng/người/quý.

5. Các khoản chi khác thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

#### **Chương IV** **QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG**

##### **Điều 11. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương**

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.


##### **Điều 12. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành, địa phương**

Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành, địa phương là quan hệ chỉ đạo và phối hợp. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

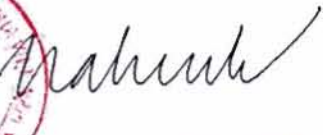
#### **Chương V** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.** Các thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

**Điều 14.** Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có gì vướng mắc, các sở, ban, ngành, các địa phương; các khối thi đua; các đơn vị trung ương đóng trên địa bàn tỉnh có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng (qua cơ quan thường trực Hội đồng) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. / 11/2017

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** 



  
Nguyễn Văn Trình



HỘI ĐỒNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THI ĐUA - KHEN THƯỞNG



**BẢNG PHÂN CÔNG  
CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH  
THEO DỐI, CHỈ ĐẠO CÁC CỤM, KHỐI THI ĐUA**

*(Kèm theo Quyết định số 12 /QĐ-HĐTĐKT*

*ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT tỉnh)*

STT	Cụm, khối thi đua	Thành viên Hội đồng TĐ-KT tỉnh theo dõi, chỉ đạo
1	Khối sở, ngành tổng hợp (Khối 1)	Đại diện lãnh đạo Đảng ủy Khối Cơ quan
2	Khối các cơ quan Đảng (Khối 2)	Đại diện lãnh đạo Công an tỉnh
3	Khối sở, ngành kinh tế (Khối 3)	Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh
4	Khối sở, ngành nội chính (Khối 4)	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh
5	Cụm thi đua huyện, thành phố (Cụm 1)	
6	Khối sở, ngành khoa học - văn hóa - xã hội (Khối 5)	Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy
7	Khối các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Khối 6)	Phó Giám đốc Sở Nội vụ - Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh
8	Khối các tổ chức chính trị xã hội (Khối 7)	Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy
9	Khối các Ngân hàng Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Khối 8)	Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
10	Khối các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh (Khối 9)	Đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh
11	Khối các doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Khối 10)	Đại diện lãnh đạo Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh

12	Khối các doanh nghiệp thuộc tỉnh (Khối 11)	Đại diện lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
13	Khối các doanh nghiệp thuộc tỉnh (Khối 12)	Đại diện lãnh đạo Hội Nông dân VN tỉnh
14	Khối các doanh nghiệp thuộc tỉnh (Khối 13)	Đại diện lãnh đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp
15	Cụm thi đua huyện, thành phố (Cụm 2)	Phó Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh